

**ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH GIA LAI**

Số: 321 /ĐBQH-CTĐB

V/v Bộ Nội vụ trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri trước kỳ họp thứ 4,
Quốc hội khóa XIII

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 25 tháng 03 năm 2013

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy Gia Lai;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh Gia Lai;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Gia Lai; Ban Tổ chức Tỉnh ủy Gia Lai;
- Thường trực HĐND, UBND và UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở: Nội vụ, Công Thương;
- Báo Gia Lai; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Gia Lai;
- Đài Truyền thanh và Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố.

Trước kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIII, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai đã tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, chỉ đạo.

Đến nay, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai nhận các công văn: số 579/BNV-TCBC ngày 22 tháng 02 năm 2013; số 623/BNV-CQĐP ngày 26 tháng 02 năm 2013; số 626/BNV-CQĐP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Bộ Nội vụ về việc trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai (kèm theo bản sao 03 công văn).

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai thông báo để Quý cơ quan nghiên cứu trong quá trình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật và phổ biến cho cử tri biết. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các vị ĐBQH khóa XIII (tỉnh Gia Lai);
- PCVP Nguyễn Duy Hiếu;
- Lưu: VT, phòng Công tác ĐBQH.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



Huỳnh Thành

Số: 579 /BNV-TCBC

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2013

V/v trả lời kiến nghị
của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 4,
Quốc hội khoá XIII

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 478

Ngày: 25/2/2013

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Nội vụ nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIII với nội dung: "Đề nghị Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu lập Ủy ban giám sát thị trường để giúp Thủ tướng thực hiện việc giám sát độc lập đối với giá xăng, dầu, điện, ga... Cử tri cho rằng, trong tình hình còn doanh nghiệp nhà nước độc quyền phân phối xăng, dầu, điện, ga... thuộc các Bộ quản lý và khi một cơ quan chức năng có quyền quyết định giá rất có thể doanh nghiệp có mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan đó, cũng như với cá nhân có trách nhiệm và đương nhiên không loại trừ khả năng lợi ích nhóm, gây lũng đoạn thị trường, thiệt hại cho người tiêu dùng và xã hội".

Về vấn đề này, Bộ Nội vụ xin được trả lời như sau:

Nhiệm vụ quản lý giá xăng, dầu, điện và ga là một trong những nội dung quan trọng của hoạt động quản lý nhà nước về lĩnh vực dầu khí và điện đã được Chính phủ phân công cho Bộ Công Thương thực hiện. Tuy nhiên, do tính chất thiết yếu của các loại hàng hoá này đối với nền kinh tế và đời sống của người dân, nên việc chỉ đạo, điều hành giá các loại mặt hàng này luôn được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đặc biệt quan tâm và có sự phối hợp chặt chẽ của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan.

Để thực hiện hiệu quả công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành có liên quan trong việc quản lý thị trường, trong đó có hoạt động kinh doanh xăng, dầu, điện và ga; hiện nay, các Bộ, ngành có liên quan đã chủ động phối hợp và hình thành Tổ Điều hành thị trường do đại diện Bộ Công Thương làm tổ trưởng, đại diện Bộ Tài chính làm tổ phó. Qua đó, việc giám sát thị trường xăng, dầu, điện và ga luôn được các Bộ, ngành có liên quan phối hợp chặt chẽ và kiểm tra, giám sát thường xuyên, bảo đảm công tác quản lý, điều hành giá các hàng hoá nêu trên theo cơ chế thị trường, có sự điều tiết của Nhà nước theo lộ trình với mức độ và thời gian điều chỉnh phù hợp để bảo đảm mục tiêu kiểm soát lạm phát, khắc phục dần tình trạng độc quyền trong phân phối, phù hợp với điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa.

Theo yêu cầu tiếp tục tăng cường công tác quản lý giá nói chung và giá xăng, dầu, điện và ga nói riêng, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao cần theo dõi chặt chẽ diễn biến giá thị trường trong nước và thế giới; nâng cao chất lượng công tác dự báo để chủ động có giải pháp phù hợp trong quản lý, điều hành; tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá; thực hiện nghiêm, triệt để việc phòng chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý giá, lợi dụng tăng giá tùy tiện, trái pháp luật.

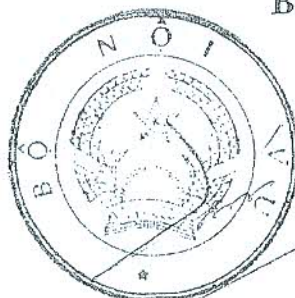
Trong trường hợp cần thiết, để tăng cường công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành trong quản lý, giám sát, điều hành thị trường xăng, dầu, điện và ga, Bộ Công Thương sẽ có trách nhiệm chủ động nghiên cứu và đề xuất hoàn thiện mô hình tổ chức phối hợp liên ngành để tư vấn, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết các vấn đề có tính liên ngành trong công tác quản lý, giám sát thị trường đối với các hàng hoá nêu trên, trong đó có vấn đề giá của các hàng hoá này.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai; xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai và các cơ quan có liên quan theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn. / *th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Dân nguyện của UBTVQH;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Lưu: VT, VP (THTK), TCBC (03b).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thái Bình
Nguyễn Thái Bình

BỘ NỘI VỤ

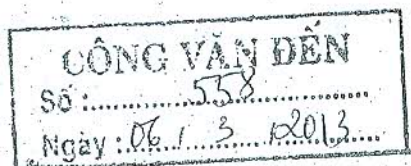
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 623 /BNV-CQĐP

V/v trả lời kiến nghị của cử
tri gửi tới kỳ họp thứ 4,
Quốc hội khoá XIII.

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2013

Kính gửi:



Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bắc Kạn, Bắc Giang, Bến Tre, Bình Định, Bình Thuận, Bình Phước, Cà Mau, Cao Bằng, Điện Biên, Đà Nẵng, Gia Lai, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hà Nam, Hậu Giang, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kon Tum, Nam Định, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Long An, Phú Yên, Quảng Bình, Sơn La, Tây Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh, Thái Bình, Thái Nguyên, Thừa Thiên Huế, Tiền Giang, Trà Vinh, Tuyên Quang, Yên Bái.

Bộ Nội vụ nhận được kiến nghị của cử tri các tỉnh, thành phố nêu trên gửi tới kỳ họp thứ 4, Quốc hội khoá XIII với nội dung:

“Đề nghị sớm sửa đổi Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ theo hướng: Quy định hợp lý hơn về tiêu chuẩn, số lượng, đối với cán bộ, công chức cấp xã. Không nên quy định số lượng gắn với chức vụ, chức danh cán bộ, công chức ở cấp xã; điều chỉnh mức phụ cấp và có chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; nghiên cứu, ban hành chính sách lương hưu đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã có từ 20 năm công tác trở lên và đến tuổi nghỉ hưu; sửa đổi quy định những người thuộc diện được hưởng phụ cấp lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung thì phải có trình độ chuyên môn là trung cấp trở lên; bổ sung chế độ phụ cấp theo loại xã đối với công chức cấp xã; sửa quy định trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh (kể cả trường hợp Bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân) cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 20%, sẽ không khuyến khích được cán bộ làm công tác kiêm nhiệm, không giảm được số lượng cán bộ xã; đối với cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã chưa có bằng cấp được hưởng chế độ trách nhiệm; bổ sung quy định đối với những trường hợp đã nghỉ hưu khi tham gia đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo tại xã, phường, thị

trần thì được hưởng phụ cấp lãnh đạo; có chính sách tạo điều kiện cho cán bộ cấp xã có bằng trung cấp lý luận chính trị được tính làm căn cứ để xếp lương”.

Về các kiến nghị của cử tri đề nghị sửa đổi Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 nêu trên, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Về tiêu chuẩn, số lượng cán bộ, công chức cấp xã

a) Về tiêu chuẩn cán bộ, công chức cấp xã

Tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức cấp xã đã được thực hiện từ năm 2004 theo Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn. Đến nay, căn cứ vào quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008 thì cần phải có sửa đổi cho phù hợp. Theo đó: Đối với cán bộ cấp xã, Bộ Nội vụ đang phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền của Đảng và Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức áp dụng đối với cán bộ (trong đó có cán bộ cấp xã). Đối với công chức cấp xã đã được quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và Thông tư hướng dẫn số 06/2012/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nội vụ.

b) Về số lượng cán bộ, công chức cấp xã

Việc quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã được căn cứ vào Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003; Điều 61 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và phân loại đơn vị hành chính cấp xã. Do vậy, khi các quy định nêu trên được sửa đổi, bổ sung thì số lượng cán bộ, công chức cấp xã sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

2. Về điều chỉnh mức phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí và chế độ bảo hiểm y tế đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

a) Về điều chỉnh mức phụ cấp

Căn cứ Kết luận số 23-KL/TW ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Hội nghị Trung ương 5 Khóa XI về “Một số vấn đề về tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020” và theo phân công của Chính phủ, hiện nay Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 92/2009/NĐ-CP nêu trên theo hướng xử lý một số bất hợp lý của chế độ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Khi Chính phủ ban hành Nghị định này sẽ gửi đến các địa phương để triển khai thực hiện.

b) Về chế độ bảo hiểm xã hội

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 thì những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, nếu còn trong độ tuổi lao động thì thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện (khoản 5 Điều 2 của Luật này). Theo đó, chế độ hưu trí với những người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện (trong đó có những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố) được thực hiện theo quy định tại mục 1 chương IV của Luật Bảo hiểm xã hội và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Về chế độ bảo hiểm y tế

Nghị định số 62/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 thì người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức (trong đó có thôn, tổ dân phố) thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm y tế (khoản 4 Điều 1), trước năm 2010 có quyền tự nguyện tham gia bảo hiểm y tế (khoản 2 Điều 2), từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 mức đóng bảo hiểm y tế hằng tháng bằng 4,5% mức lương tối thiểu (điểm c khoản 2 Điều 3), trách nhiệm đóng bảo hiểm y tế do Ủy ban nhân dân cấp xã và đối tượng đóng, trong đó Ủy ban nhân dân cấp xã đóng 2/3 và đối tượng đóng 1/3 mức đóng (khoản 2 Điều 4).

3. Về phụ cấp và xếp lương đối với cán bộ, công chức cấp xã

a) Về phụ cấp chức vụ lãnh đạo và xếp lương đối với người nghỉ hưu tham gia làm cán bộ cấp xã:

- Theo quy định của chế độ tiền lương hiện hành thì đối với những người xếp lương chức vụ (trong đó có cán bộ cấp xã có trình độ sơ cấp hoặc không có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ), do yếu tố lãnh đạo đã tính vào mức lương chức vụ nên không quy định có phụ cấp chức vụ lãnh đạo. Việc quy định cán bộ cấp xã có trình độ sơ cấp hoặc không có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ tiếp tục được xếp lương chức vụ 2 bậc như đã thực hiện từ năm 2004, không xếp lương theo ngạch, bậc công chức và hưởng phụ cấp chức vụ vì: Nếu xếp lương theo ngạch, bậc công chức thì những người không có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ chỉ được xếp vào ngạch nhân viên phục vụ (bậc 1 có hệ số lương là 1,0); người có trình độ sơ cấp chỉ được xếp vào ngạch nhân viên văn thư (bậc 1 có hệ số lương là 1,35). Theo đó, nếu cộng cả phụ cấp chức vụ lãnh đạo của cán bộ cấp xã (phụ cấp chức vụ có hệ số từ 0,15 đến 0,3) thì thấp hơn nhiều mức lương chức vụ đã được hưởng trước khi có Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

- Đối với những người nghỉ hưu tham gia làm cán bộ cấp xã: Tại khoản 3 Điều 4 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 thì cán bộ, công chức cấp xã là những người trong biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước, theo đó không khuyến khích những người nghỉ hưu tham gia làm cán bộ cấp xã (trừ chức danh Chủ tịch Hội Cựu chiến binh theo điều lệ của Hội). Tuy nhiên, trong thực tế đội ngũ cán bộ cấp xã vẫn có những người nghỉ hưu, vì vậy tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP đã quy định những người nghỉ hưu tham gia làm cán bộ cấp xã được hưởng 90% mức lương bậc 1 của cùng chức danh cán bộ cấp xã trong biên chế nhà nước và không phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

b) Về phụ cấp thâm niên vượt khung

Theo quy định của chế độ tiền lương hiện hành thì chỉ những người xếp lương theo ngạch, bậc công chức mới có quy định chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung. Theo đó, những người xếp lương chức vụ (trong đó có cán bộ cấp xã có trình độ sơ cấp hoặc không có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ) không quy định chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung.

c) Về phụ cấp theo phân loại xã đối với công chức cấp xã

Hiện nay cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã đều thực hiện phân loại, công chức làm việc ở các đơn vị hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã không hưởng chế độ phụ cấp theo phân loại đơn vị hành chính.

d) Về phụ cấp kiêm nhiệm

Chế độ tiền lương hiện hành quy định chế độ phụ cấp kiêm nhiệm (kể cả kiêm nhiệm nhiều chức danh) của cán bộ lãnh đạo từ cấp huyện trở lên bằng 10%, riêng cán bộ cấp xã bằng 20% là đã tính đến đặc thù ở cấp xã khác so với cấp huyện trở lên.

đ) Về xếp lương đối với cán bộ cấp xã có bằng trung cấp lý luận chính trị:

Ban Tổ chức Trung ương đã có Văn bản số 3692 - CV/BTCTW ngày 31 tháng 10 năm 2012 về việc xếp ngạch, bậc lương đối với cán bộ cấp xã có trình độ lý luận chính trị (kèm theo). Như vậy, kiến nghị của cử tri về vấn đề này đã được giải quyết.

Tóm lại, chế độ tiền lương, phụ cấp hiện hành đối với cán bộ, công chức từ Trung ương đến cơ sở (cấp xã) đã được thực hiện gần 10 năm (từ năm 2004), đến nay đã phát sinh nhiều bất cập, việc sửa đổi toàn diện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP nêu trên phải đồng bộ với cải cách cơ bản chế độ tiền lương

hiện hành. Theo đó, Bộ Nội vụ xin ghi nhận ý kiến của cử tri để nghiên cứu trình cấp có thẩm quyền xem xét trong lần cải cách tiền lương sắp tới.

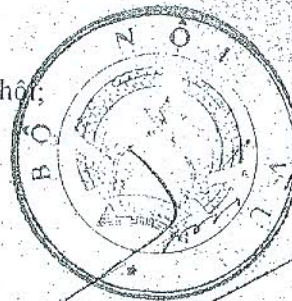
Bộ Nội vụ báo cáo để Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu trên và Ban Dân nguyện Ủy ban Thường vụ Quốc hội được rõ.

Xin trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Bộ trưởng Nguyễn Thái Bình;
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Văn phòng Bộ (Phòng THTK);
- Lưu : VT, CQĐP (02).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thái Bình

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2012

Số 3692 - CV/BTCTW

V/v xếp ngạch, bậc lương đối với cán bộ
cấp xã có trình độ lý luận chính trị

BỘ NỘI VỤ

Số 26255

Ngày 05/10/2012

Kính gửi: Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương

Thời gian qua, Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Nội vụ nhận được ý kiến của nhiều địa phương về việc xếp ngạch, bậc lương đối với cán bộ cấp xã có các văn bằng: cử nhân chính trị, trung cấp chính trị, ... Căn cứ các quy định của Đảng, Nhà nước và sau khi trao đổi, thống nhất với các bộ: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Ban Tổ chức Trung ương có ý kiến như sau:

1. Theo quy định hiện hành về tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ cấp xã tại Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV, ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thì mỗi chức danh của cán bộ, công chức cấp xã đều có tiêu chuẩn cụ thể về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Tuy nhiên đến nay vẫn còn một số địa phương cán bộ cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn, nhất là tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, dẫn đến nhiều khó khăn trong việc thực hiện chính sách đối với cán bộ cấp xã theo quy định hiện hành.

2. Theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH, ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thì việc xếp lương đối với cán bộ xã được thực hiện như sau:

- Cán bộ cấp xã đã tới nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, thực hiện xếp lương như công chức hành chính quy định tại bảng lương số 2 (Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP.

ngày 11/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Cán bộ cấp xã tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đại học trở lên xếp lương theo ngạch chuyên viên (mã số 01.002); tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cao đẳng xếp lương theo ngạch chuyên viên (cao đẳng) (mã số 01a.003); tốt nghiệp trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trung cấp xếp lương theo ngạch cán sự (mã số 01.004).

- Văn bằng tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp bằng.

3. Đối với các văn bằng cử nhân chính trị, trung cấp chính trị được các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp:

- Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh có nhiệm vụ đào tạo và cấp bằng cao cấp lý luận chính trị; cao cấp lý luận chính trị - hành chính (Nghị định số 129/2008/NĐ-CP, ngày 17/12/2008 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh).

- Trường chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhiệm vụ đào tạo và cấp bằng trung cấp lý luận chính trị; trung cấp lý luận chính trị - hành chính (Quyết định số 184-QĐ/TW, ngày 03/9/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá X) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

- Các văn bằng nêu trên có giá trị, đủ điều kiện để xếp ngạch, bậc cán bộ, công chức.

4. Căn cứ các quy định nêu trên, bằng đại học chính trị là bằng đại học chuyên ngành. Các văn bằng: Trung cấp chính trị; trung cấp chính trị - hành chính và văn bằng được công nhận tương đương⁽¹⁾, Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan thống nhất vận dụng các văn bằng trên để xếp ngạch, bậc lương như đối với bằng trung cấp chuyên ngành. Việc thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản này đối với đội ngũ cán bộ cấp xã đang công tác tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2012.

⁽¹⁾ Theo Quy định 256 - QĐ/TW, ngày 16/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khoá X) về việc xác định trình độ lý luận chính trị đối với cán bộ, đảng viên đã học lý luận chính trị ở các cơ sở đào tạo ngoài hệ thống trường chính trị của Đảng hoặc đã học đại học chính trị chuyên ngành và sau đại học tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

5. Tổ chức thực hiện

- Việc xếp ngạch, bảo lương đối với đội ngũ cán bộ cấp xã nêu trên, thực hiện theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH, ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Ban Tổ chức các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ cấp tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai, báo cáo Thường trực cấp uỷ chỉ đạo thực hiện.

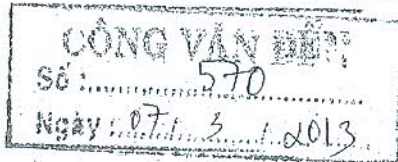
Nội nhân:

- Như trên;
- Các bộ: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo;
- Học viện Chính trị - Hành chính QGHCM;
- Lãnh đạo Ban;
- Ban Tổ chức tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu VT, Vụ CSCB (3 bản).

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Quỳnh

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: 626 /BNV- CQĐPV/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi
tới kỳ họp thứ 4, Quốc hội khoá XIIIHà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2013

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh An
Giang, Bạc Liêu, Bắc Giang, Cao Bằng,
Gia Lai, Hoà Bình, Hưng Yên, Nghệ An,
Quảng Bình, Tiền Giang, Tuyên Quang,
Vĩnh Phúc, Vĩnh Long.

Bộ Nội vụ nhận được kiến nghị của cử tri các tỉnh nêu trên gửi tới kỳ họp
thứ 4, Quốc hội khoá XIII với nội dung:

“Đề nghị bổ sung thêm các chức danh Phó ngành ở cấp xã, Văn phòng đảng
ủy xã, Văn phòng HĐND xã, Văn phòng UBND xã, Tuyên giáo, Nông nghiệp,
Thú y, Văn thư lưu trữ vào biên chế nhà nước, nhằm đảm bảo yêu cầu công tác
thực tiễn cơ sở và phục vụ luân chuyển, tạo nguồn cán bộ cho cấp cơ sở”.

Về vấn đề nêu trên, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

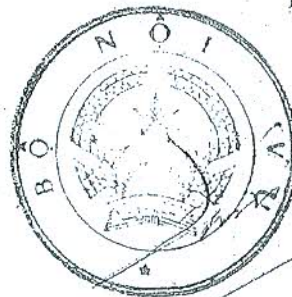
Tại Điều 61 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 đã quy định cụ thể chức vụ,
chức danh cán bộ, công chức cấp xã (đối tượng trong biên chế và hưởng lương
từ ngân sách nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 4 của Luật này). Vì vậy, việc
bổ sung chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã vào biên chế nhà nước
thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Bộ Nội vụ xin ghi nhận ý kiến của cử tri để
tổng hợp trình cấp có thẩm quyền khi Quốc hội có chủ trương sửa đổi Luật Cán
bộ, công chức năm 2008.

Bộ Nội vụ báo cáo để Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh An Giang, Bạc Liêu,
Bắc Giang, Cao Bằng, Gia Lai, Hoà Bình, Hưng Yên, Nghệ An, Quảng Bình,
Tiền Giang, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Vĩnh Long được rõ.

Trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ QH;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Ban dân nguyện UBTƯQH;
- Bộ trưởng Nguyễn Thái Bình;
- TT Nguyễn Duy Thắng;
- Văn phòng Bộ (Phòng tổng hợp-thư ký);
- Lưu: VT, Vụ CQĐP (2b).

BỘ TRƯỞNG**Nguyễn Thái Bình**